

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 162/2018/HS-ST
Ngày: 11/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn T Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2018/TLST-HS ngày 01/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2018/QĐXXST-HS ngày 13/6/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T; sinh năm: 1977; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 525 đường K, tổ x, khu phố y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 15A đường M, tổ x, khu phố y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ; và bà: Dương Thị B; vợ Trương Thị Thúy H; có 01 con (sinh năm 2007); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/01/2009, bị TAND quận Thủ Đức, Tp.HCM xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày ngày 11/01/2014; bị bắt, tạm giam ngày: 10/01/2018. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955, địa chỉ: 15A đường M, tổ x, khu phố y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1. Phạm Quý K, sinh năm 1970. (Vắng mặt)
2. Quách Sa P, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

3. Anh Vũ Quang V, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

4. Anh Cao Đắc Minh P, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 10/01/2018, Tổ đặc nhiệm Đội điều tra về án ma túy Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra tại đầu đường H - K, thuộc khu phố y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tang vật gồm 01 gói thuốc lá hiệu “Craven”, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa bột màu trắng, thu giữ trên nền đường K ngay chỗ T bị bắt quả tang (T cất giấu trong túi quần jean phía trước bên trái rơi ra); 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile màu đen hồng, số thuê bao 01626131318; 01 xe mô tô biển số 60H2-7919. Sau đó, đưa T cùng vật chứng về trụ sở Ban điều hành khu phố phường H, quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 292/KLGD-H ngày 16/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: 01 gói nylon bên trong có bột màu trắng (để trong 01 bao thuốc lá hiệu “Caraven”) được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4016g, loại Heroine (m1).

Lúc 11 giờ ngày 10/01/2018, khám xét tại chỗ ở của T nhà số 15A đường M, Khu phố y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ trên nền gạch trong phòng ngủ của Nguyễn Tấn T gồm:

- 01 gói thuốc lá hiệu “Caraven”, bên trong có chứa 02 gói nylon hàn kín chứa bột màu trắng;

- 01 hộp thiếc bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu; 03 gói nylon hàn kín chứa bột màu trắng;

- 01 cân điện tử; 13 gói nylon hàn kín một đầu, bên trong không chứa gì.

Kết luận giám định số 292/KLGD-H ngày 16/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 2: 02 gói nylon hàn kín chứa bột màu trắng, được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, khối lượng 1,3286 g (m2).

- Gói 3: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, được niêm phong

có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an phường H, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4444 g (m3).

- Gói 4:

+ 02 gói nylon hàn kín chứa bột màu trắng, được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an phường H, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, loại Heroin, khối lượng 2,9151 g (m4).

+ 01 gói nylon hàn kín chứa bột màu xám được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an phường H, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4454g (m5).

Nguyễn Tấn T khai nhận nghiện ma túy từ cuối tháng 05/2017 đến ngày bị bắt. Số ma túy thu giữ trên, T khai nhận là của T mua vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 10/01/2018 của một người nam và một người nữ khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) ở khu vực đường B, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.800.000 đồng. Sau đó, T đem về phòng ngủ phân ra thành từng gói nhỏ để sử dụng và ai hỏi thì bán lại. Đến 09 giờ 20 phút cùng ngày, T đang ở nhà thì có người thanh niên (không rõ lai lịch) gọi điện hỏi mua ma túy Heroin với giá 2.800.000 đồng, T đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy. Sau đó, T lấy 01 gói ma túy bỏ vào bao thuốc lá hiệu Caraven rồi điều khiển xe mô tô biển số 60H2-7919 đến đầu đường H - K, khu phố y, phường H, quận T, vừa gặp người thanh niên (không rõ lai lịch), chưa kịp bán ma túy thì bị Công an quận T bắt quả tang T còn người thanh niên mua ma túy thì bỏ chạy.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã lấy lời khai người nghiện mua ma túy của T gồm:

1. Phạm Quý K khai là người nghiện ma túy và thông qua bạn bè xã hội nên có số điện thoại di động và biết T bán ma túy, chưa mua ma túy được của T lần nào.

2. Nguyễn Thành T khai là người nghiện ma túy và đi cùng K, việc K điện thoại mua ma túy của ai thì Tuệ không biết.

3. Quách Sa P khai là người nghiện ma túy. P quen biết T ở trường cai nghiện ma túy. P điện thoại mua ma túy lần đầu, chưa mua được thì công an mời về làm việc.

4. Nguyễn Hữu T khai là người nghiện ma túy và đi cùng P, việc P điện thoại mua ma túy của ai thì Thiện không biết.

Vật chứng của vụ án:

- 04 gói niêm phong ghi số vụ 292/KLGD bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile màu đen hồng;

- 01 hộp thiếc bên trong không có gì; 01 cân điện tử; 13 gói nylon hàn kín một đầu, bên trong không chứa gì.

- 01 xe mô tô biển số 60H2-7919, số máy C70E8557275, số khung C708410536. Qua xác minh xe mô tô biển số 60H2-7919 là xe hiệu Dream có số máy 8140619, số khung 8140619 do anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1963, HKTT: 773 khu phố x, phường L, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai) chủ sở hữu. Anh L đã bán xe trên vào năm 2012 cho người thanh niên không rõ lai lịch (không làm giấy tờ). Xác minh số máy C70E8557275, số khung C708410536 có biển số 50R1-7934 do bà Đào Thị Đ (sinh năm 1958, HKTT: 349 đường H, phường x, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh) chủ sở hữu. Bà Đ đã bán nhà vào năm 2007 đi đâu không rõ. T khai xe trên của ông Nguyễn Văn Đ (bố ruột T), T mượn xe trên làm phương tiện đi lại.

Đối với Phạm Quý K, Quách Sa P, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thành T là người nghiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, tuy nhiên bị cáo khai ban đầu bị cáo mua ma túy với mục đích sử dụng, sau đó nảy sinh ý định bán nhưng chưa bán được cho ai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Đ khai ông mua xe có làm giấy mua bán, có giấy xe nhưng đã bị mất. Ông đề nghị được nhận lại chiếc xe.

[2] Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-TĐ ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, cùng tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù, vật chứng là chiếc xe trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ.

Bị cáo Nguyễn Tấn T không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo Nguyễn Tấn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tấn T phù hợp với lời khai của người làm chứng khai liên lạc với bị cáo để mua ma túy, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Tấn T đã có hành vi tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy, với ma túy thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang và tại nhà của bị cáo, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng tổng cộng 7,6453 loại Heroine và 2,8898 g loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T đã phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ vụ lợi, để có ma túy thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Bị cáo mua bán ma túy với khối lượng thu giữ tổng cộng là 10,5351 g ma túy ở thể rắn, đây là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung. Không có chứng cứ chứng minh bị cáo mua bán ma túy nhiều lần nên không có cơ sở để xử lý bị cáo với tình tiết phạm tội nhiều lần.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt phụ bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 04 gói niêm phong ghi số vụ 292/KLGD bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 hộp thiếc bên trong không có gì, 13 gói nylon hàn kín một đầu, bên trong không chứa gì không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile màu đen hồng là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 60H2-7919, số máy C70E8557275, số khung C708410536. Qua xác minh xe mô tô biển số 60H2-7919 là xe hiệu Dream có số

máy 8140619, số khung 8140619 do anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1963, HKTT: 773 khu phố x, phường L, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai) chủ sở hữu. Anh L đã bán xe trên vào năm 2012 cho người thanh niên không rõ lai lịch (không làm giấy tờ). Xác minh số máy C70E8557275, số khung C708410536 có biển số 50R1-7934 do bà Đào Thị Đ (sinh năm 1958, HKTT: 349 đường H, phường x, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh) chủ sở hữu. Bà Đ đã bán nhà vào năm 2007 đi đâu không rõ. T khai xe trên của ông Nguyễn Văn Đ (bố ruột T), T mượn xe trên làm phương tiện đi lại. Ông Nguyễn Văn Đ khai xe mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, không có giấy tờ xe. Xét thấy xe do bị cáo sử dụng phạm tội không rõ chủ sở hữu, cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tấn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2018.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 gói niêm phong ghi số vụ 292/KLGD bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định, 01 hộp thiếc bên trong không có gì, 13 gói nylon hàn kín một đầu, bên trong không chứa gì.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile màu đen hồng.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô biển số 60H2-7919, số máy C70E8557275, số khung C708410536. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

(Phiếu nhập kho số ngày 138, 139 ngày 09/7/2018, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Tấn T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ

thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKS, CA, Chi cục THA
- Q.TĐ
- Chi cục thuế Q.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn T Tuấn